

# TƯ DUY NHÌN XA, TRÔNG RỘNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH QUA DI CHỨC

GS, TS. TRẦN VĂN PHÒNG<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Di chúc cùng các bản thảo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta nhiều giá trị tư tưởng vĩ đại. Một trong các giá trị ấy là tư duy nhìn xa, trông rộng. Điều này thể hiện: Người chủ động viết Di chúc khi còn minh mẫn; Người tin vào quy luật tất thắng của cuộc kháng chiến chính nghĩa vì độc lập, tự do của nhân dân ta. Đồng thời, ngay từ khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta còn đang diễn ra ác liệt, Người đã hình dung ra việc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lại đất nước ta to đẹp hơn, đàng hoàng hơn và chính đôn lại Đảng. Đặc biệt, nguyện vọng “hòa táng” đối với thi hài của Người và hình thức “hòa táng” dần được phổ biến.

**Từ khóa:** Di chúc; tư duy nhìn xa, trông rộng; Chủ tịch Hồ Chí Minh

**D**i chúc cùng các bản thảo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được công bố năm 1969 rất ngắn gọn, chỉ vè vện có vài trang sách, nhưng đã đề cập đến rất nhiều lĩnh vực: xây dựng Đảng; đào tạo đoàn viên và thanh niên; chăm lo đời sống nhân dân; cuộc kháng chiến chống Mỹ; phong trào cộng sản thế giới và về việc riêng. Bản Di chúc để lại cho chúng ta nhiều tư tưởng, chỉ dẫn, lời căn dặn giá trị mà 50 năm trôi qua vẫn giữ nguyên ý nghĩa. Trong các giá trị ấy, có giá trị về tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chủ tịch.

Ngay việc viết Di chúc khi còn minh mẫn đã thể hiện tầm tư duy nhìn xa, trông rộng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Như chúng ta đều rõ, năm 1965, Người đã viết bản Di chúc đầu tiên gồm 3 trang, do tự tay Người đánh máy, ở dưới đề ngày 15/5/1965. Năm 1968, Người viết bổ sung một số đoạn gồm 6 trang viết tay. Ngày 10/5/1969, Người viết lại toàn bộ phần mở đầu Di chúc gồm một trang viết tay. Như vậy, Người đã viết Di chúc từ 5 năm trước, trước khi Người cảm nhận được

sức khỏe yếu dần. Cũng chính vì vậy, ngay ở khổ thứ hai của Di chúc, Người đã viết rõ: “Năm nay, tôi vừa 79 tuổi, đã là lớp người “xưa nay hiếm” nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt, tuy sức khỏe có kém so với vài năm trước đây. Khi người ta đã ngoài 70 xuân, thì tuổi tác càng cao, sức khỏe càng thấp. Điều đó cũng không có gì lạ.

Nhưng ai mà đoán biết được tôi còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa?

Vì vậy, tôi để sẵn mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi đều khỏi cảm thấy đột ngột”<sup>(1)</sup>. Với tư duy nhìn xa, trông rộng nên Hồ Chủ tịch đã chủ động viết Di chúc khi đầu óc còn sáng suốt, tinh thần còn minh mẫn và sức khỏe còn tốt. Như vậy, ngay việc chủ động viết “Di chúc” khi còn khỏe mạnh về thể chất, minh mẫn về tinh thần cũng đã thể hiện tầm tư duy nhìn xa, trông rộng của Người đối với bản thân.

Tư duy nhìn xa, trông rộng của Người còn thể hiện ở ngay câu đầu tiên của Di chúc (viết năm 1969): “Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn

<sup>(\*)</sup>Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là một điều chắc chắn<sup>(2)</sup>.

Lời khẳng định “đó là một điều chắc chắn” như nói lên rằng, Người nhìn thấy ở thời hiện tại việc kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ chứ không phải ở thời tương lai. Bởi vì, Người tin vào quy luật tất thắng của cuộc kháng chiến chính nghĩa vì độc lập của dân tộc, tự do của nhân dân ta; tin vào sự giúp đỡ chí tình, chí nghĩa của nhân loại tiến bộ; tin vào sự giúp đỡ to lớn của “các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bầu bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta”<sup>(3)</sup>. Hồ Chủ tịch không phải là người không tưởng, sách vở, Người nhận thức rất rõ: “CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ có thể còn kéo dài. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người”<sup>(4)</sup>. Tuy nhiên, đứng ở tầm cao của tư duy chiến lược, với tư duy nhìn xa, trông rộng, Hồ Chủ tịch có đầy đủ căn cứ để khẳng định: “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải rút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”<sup>(5)</sup>. Trong bốn câu văn ngắn gọn trên, Người đã bốn lần sử dụng cặp từ “nhất định” lặp đi, lặp lại để khẳng định sự “nhất định” hoàn toàn thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Thực ra, tư duy nhìn xa, trông rộng của Người là có căn cứ, cơ sở từ thực tiễn đấu tranh cách mạng của nhân dân ta. Chúng ta còn nhớ vào năm 1969, với sự tăng cường lực lượng từ miền Bắc, quân và dân miền Nam anh dũng đồng loạt mở hai cuộc tiến công mùa Xuân và mùa Hè năm 1969, tiêu diệt hàng vạn tên địch, hỗ trợ nhân dân các địa phương nổi dậy giành quyền làm chủ. Hơn nữa, tư duy nhìn xa, trông rộng này được bắt nguồn từ tinh thần quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của quân và dân ta, như trong *Thư chúc mừng năm mới*, ngày 01/01/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chắc chắn giặc Mỹ sẽ hoàn toàn thất bại. Quân và dân ta trong cả nước, thừa thắng xông lên, nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn”<sup>(6)</sup>.

*Di chúc* mà Hồ Chủ tịch để lại cho chúng ta chỉ

vền vền có vài trang sách, không thể lí giải được nhiều, cho nên tư duy nhìn xa, trông rộng của Người về sự nhất định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ phải gắn với niềm tin của Người mới có thể hiểu đầy đủ, trọn vẹn. Chúng ta cũng từng rõ, niềm tin của Hồ Chủ tịch vào tương lai của dân tộc không phải là sự mong ước đơn thuần, có tính chất cảm tính, mà là có cơ sở - dựa trên sự hiểu biết của quy luật khách quan và căn cứ vào hoạt động thực tiễn cách mạng của đông đảo quần chúng nhân dân. Vì thế, không phải ngẫu nhiên mà Người khẳng định: “Tương lai của dân tộc Việt Nam cũng tươi sáng như mặt trời mùa Xuân... chúng tôi sẽ đấu tranh cho một tương lai rực rỡ của Việt Nam, cho tương lai của nền dân chủ, của hòa bình trên thế giới và của chủ nghĩa xã hội”<sup>(7)</sup>. Rõ ràng, theo Hồ Chí Minh, để có tương lai tươi sáng đó, “chúng tôi sẽ đấu tranh”. Chúng ta đều rõ, phát triển là quy luật khách quan, nhưng phát triển trong tự nhiên khác với phát triển trong xã hội. Trong xã hội, mọi sự phát triển đều phải thông qua hoạt động có ý thức của con người. Con người không thay thế được quy luật khách quan, không thể tùy tiện xóa bỏ được quy luật khách quan, nhưng thông qua hoạt động thực tiễn của mình, con người có thể tác động làm cho quy luật khách quan diễn ra nhanh hay chậm. Tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chí Minh dựa trên sự hiểu biết này, chứ không phải là mong muốn chủ quan. Vì vậy, theo Người, để có tương lai tươi sáng thì phải “đấu tranh”. Nghĩa là, phải đấu tranh cải tạo xã hội, vì độc lập, tự do, hạnh phúc không tự đến đối với các dân tộc thuộc địa. Chính điều này đã làm cho sự tin tưởng vào tương lai tốt đẹp, hay tư duy nhìn xa, trông rộng ở Hồ Chí Minh có cơ sở thực tiễn và có căn cứ khoa học.

Là người thực tế, Hồ Chủ tịch thấy rất rõ và “càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu”<sup>(8)</sup>, thì Người “càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em!”<sup>(9)</sup>. Nhưng, với tư duy nhìn xa, trông rộng, với niềm tin của người cộng sản chân chính, Người đã viết trong *Di chúc*: “Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại”<sup>(10)</sup>. Đồng thời,



Người “mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản có lý, có tình”<sup>(11)</sup>.

Tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chủ tịch thể hiện rất rõ trong bản bổ sung *Di chúc* viết tháng 5/1968. Phần bổ sung này cho chúng ta thấy bức tranh mà Người phác thảo sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã hoàn toàn thắng lợi. Người căn dặn, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã hoàn toàn thắng lợi, “công việc toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải ra sức làm là mau chóng hàn gắn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra trong cuộc chiến tranh xâm lược dã man. Đó là một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn. Chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm”<sup>(12)</sup>. Rõ ràng, Người đã thấy trước được đây là một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn. Cho nên phải có kế hoạch chu đáo, rõ ràng. Điều này thể hiện tầm nhìn, sự bình tĩnh, tự tin, lường được những khó khăn, vất vả của Hồ Chủ tịch. Tất nhiên, như chính Hồ Chủ tịch đã lí giải khi viết bổ sung là “thấy cần phải viết thêm mấy điểm không đi sâu vào chi tiết”<sup>(13)</sup>, nên Người chỉ phác thảo những nét chính như vậy.

Tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chủ tịch còn thể hiện ở “việc cần phải làm trước tiên là *chỉnh đốn lại Đảng*, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”<sup>(14)</sup>. Trong khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta còn đang diễn ra, vậy mà Người đã hình dung ra ngay sau khi thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, việc cần làm trước tiên là *chỉnh đốn lại Đảng*. Với Người, *chỉnh đốn lại Đảng* là công việc vô cùng khó khăn, nếu làm tốt thì khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi. Thực tiễn công tác chỉnh đốn Đảng được thực hiện trong những năm đổi mới cho thấy, cách tiếp cận của Hồ Chủ tịch

là thực tế, khoa học. Đường như Hồ Chủ tịch đã nhìn thấy nguy cơ xuất hiện chủ nghĩa cá nhân sẽ làm cho một số cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất trong điều kiện của chiến thắng. Bởi lẽ, theo Hồ Chủ tịch, chủ nghĩa cá nhân “Nó chờ dịp - hoặc dịp thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy. Nó là bạn đồng minh của hai kẻ địch kia”<sup>(15)</sup> (chủ nghĩa tư bản, đế quốc và thói quen, truyền thống lạc hậu cũ - tác giả nhấn mạnh). Điều này càng chứng tỏ tư duy nhìn xa, trông rộng hết sức vĩ đại của Hồ Chủ tịch.

Công việc tiếp theo mà Đảng phải làm, theo Hồ Chủ tịch: “Đầu tiên là công việc đối với *con người*.”

Đối với những người đã dùng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”.

Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta.

Đối với cha mẹ, vợ, con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét”<sup>(16)</sup>. Người còn căn dặn, sau chiến tranh phải quan tâm đến những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân, thanh niên xung phong - những người đã được rèn luyện trong chiến đấu, phải chọn những người ưu tú trong số này cho đi học thêm ngành, các nghề, để đào tạo thành những lực lượng chủ chốt của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội<sup>(17)</sup>. Đối với phụ nữ, Đảng, Chính phủ “cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo... Đó là cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”<sup>(18)</sup>. Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu... thì



Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện<sup>(19)</sup>. Đối với đồng bào nông dân, Người đề nghị sau khi kháng chiến chống Mỹ thành công “miễn thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hà, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất”<sup>(20)</sup>. Có thể thấy, những căn dặn đối với từng đối tượng cụ thể này của Hồ Chủ tịch không chỉ là tình yêu thương, tấm lòng nhân ái, sự quan tâm đến từng con người sau chiến tranh, mà còn bộc lộ tầm tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chí Minh. Trong lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân còn đang diễn ra ác liệt mà Hồ Chủ tịch đã trù tính đến công việc “đầu tiên là công việc đối với *con người*” mà Đảng, Chính phủ phải quan tâm sau khi chiến thắng để quốc Mỹ. Điều đó thể hiện rất rõ tầm nhìn của tư duy chiến lược, tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chủ tịch về cuộc kháng chiến của nhân dân ta, về những công việc ngay sau kết thúc cuộc kháng chiến.

Tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chủ tịch còn thể hiện ở chỗ, Người rất quan tâm đến việc xây dựng lại đất nước ta to đẹp hơn, đàng hoàng hơn sau khi chiến thắng để quốc Mỹ. Vào tháng 5/1969, Người đã dự báo “*Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa*”<sup>(21)</sup> (tác giả nhấn mạnh). Phải chăng, Người đã thấy rõ chiến thắng của chúng ta rất gần, chỉ còn “mấy năm nữa”. Trên tinh thần ấy, Người khẳng định:

*Còn non, còn nước, còn người,*

*Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!*<sup>(22)</sup>.

Người cũng đã có “kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập, nửa ngày lao động. Cùng cố quốc phòng”<sup>(23)</sup>. Có thể nói, Hồ Chủ tịch đã nhìn thấy trước mọi việc cần làm sau chiến tranh, từ chăm lo cho mỗi đối tượng con người đến phát triển kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục, quốc phòng

và xây dựng thành phố, làng mạc. Nếu không có tư duy chiến lược, không có tư duy ở tầm nhìn xa, trông rộng, chắc hẳn Người không thể nói về những điều đó rõ ràng, đầy đủ như vậy. Người cũng đã nhìn thấy đây là “Công việc rất to lớn, nặng nề, và phức tạp... Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”<sup>(24)</sup>.

Tư duy nhìn xa, trông rộng của Hồ Chủ tịch còn thể hiện ngay ở cả nguyện vọng đối với việc riêng của cá nhân Người. Người đã thể hiện nguyện vọng “thi hài tôi được *đốt đi*, nói chử là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách “hỏa táng” dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn”<sup>(25)</sup>. Chúng ta đều biết, hiện nay, việc “hỏa táng” ở Việt Nam đã bắt đầu trở nên phổ biến ở các thành phố lớn, nhưng cách đây 50 năm mà bàn đến “hỏa táng”, “điện táng” thì quả là khó khăn, nhưng Hồ Chủ tịch đã bàn tới và đề nghị thực hiện đối với cá nhân Người khi qua đời.

Vinh biệt chúng ta, Hồ Chủ tịch đã để lại cho tất cả chúng ta một bản *Di chúc* lịch sử, mà ở đó Người “chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”<sup>(26)</sup> và “để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”<sup>(27)</sup>. Trong bản *Di chúc* lịch sử, Người đã để lại cho chúng ta nhiều di sản quý báu, trong đó có di sản về tư duy chiến lược, tư duy nhìn xa, trông rộng. Để thiết thực kỉ niệm “50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, mỗi chúng ta hãy nguyện sống, làm việc, học tập theo tư tưởng, đạo đức, tác phong của Người một cách hữu hiệu trên thực tế. Để trau dồi tư duy chiến lược, tư duy nhìn xa, trông rộng của Người, chúng ta cần học tập có hiệu quả phong cách tư duy độc lập, sáng tạo, gắn với thực tiễn đất nước và thời đại của Người. □

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (16), (17), (18), (19), (20), (21), (22), (23), (24), (25), (26) và (27) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.621, 621, 621, 623, 623, 531, 623, 623, 623, 623, 616, 616, 616, 616, 616-617, 617, 617, 617, 612, 612, 617, 617, 613, 623 và 624

(7) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 7, tr.313

(15) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 11, tr. 606